

**BÁO CÁO**  
**Tiến độ sản xuất trồng trọt đến ngày 25/11/2023**

*ĐVT: ha, %*

TT	Đơn vị	DT trồng cây vụ đông	Trong đó									
			% so với kế hoạch	Bắp cải, su hào, súp lơ	Dưa, bí các loại	Ngô	Cà rốt	Hành tỏi	Khoai tây	Ớt	Cà chua	Rau màu khác
1	TP Hải Dương	875	79,1	250	15	5	30	200	5		20	350
2	TP. Chí Linh	1.240	88,5	140	145	120	230	170	40	5	50	340
3	TX. Kinh Môn	4.480	101,8	30	10	39	2	3.919	83	1	19	377
4	Nam Sách	2.812	106,1	75	110	46	395	1.807	9	30	60	280
5	Thanh Hà	600	100,0					54	63			483
6	Kim Thành	2.230	106,2	230	270	170		120	60	105	50	1.225
7	Cầm Giàng	1.062	101,1	32	60	45	525	6	3		6	385
8	Bình Giang	786	98,2	128	191	80	-	18	66	11	26	266
9	Gia Lộc	2.695	88,2	1.900	100	200		80	50	25	50	290
10	Tứ Kỳ	1.820	91,0	950	165	120	15	26	72	45	50	377
11	Thanh Miện	1.225	98,0	110	215	250	30	50	90	6	20	454
12	Ninh Giang	626	78,3	152	96	80	17	13	51	18	21	178
<b>Tổng</b>		<b>20.451</b>	<b>97,4</b>	<b>3.997</b>	<b>1.377</b>	<b>1.155</b>	<b>1.244</b>	<b>6.463</b>	<b>592</b>	<b>246</b>	<b>372</b>	<b>5.005</b>
<b>CKNT</b>		<b>20.241</b>	<b>96,4</b>	<b>3.703</b>	<b>1.546</b>	<b>1.561</b>	<b>1.237</b>	<b>6.320</b>	<b>790</b>	<b>200</b>	<b>429</b>	<b>4.455</b>

**\* Nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo trong thời gian tới:**

- Rau màu vụ Đông: Tiếp tục mở rộng diện tích cây vụ Đông, trọng tâm là khoai tây và cây rau ưa lạnh các loại khác. Cung cấp đủ nước, bón phân đủ, cân đối; phòng trừ sâu bệnh kịp thời và đảm bảo an toàn thực phẩm. Tăng cường xúc tiến tiêu thụ và tạo điều kiện bền bãi, giao thông thuận lợi cho vận chuyển tiêu thụ rau quả.

- Sản xuất lúa chiêm xuân và sản xuất vải: Đẩy nhanh tiến độ cây ải; áp dụng các biện pháp kỹ thuật để không chẻ vải ra lộc đông.

**Nơi nhận:**

- Cục Trồng trọt, Bộ NN&PTNT;
- VP Tỉnh uỷ, UBND Tỉnh;
- Lãnh đạo Sở NN&PTNT;
- Đài PTTH, Báo Hải Dương;
- UBND các huyện, TP, TX;
- P.NN&PTNT/K.tế các huyện, TP, TX;
- Các ngành, đơn vị có liên quan;
- Lưu VT.

(để báo cáo)

(để chỉ đạo, phối hợp thực)

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Lê Thái Nghiệp**